

Cứ Tưởng Bở

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Công ty Tiện ích Montana-Dakota (MDU) của tôi là hội viên của Tổ hợp Điện lực Vùng Trung-Lục địa (MAPP) có trụ sở đặt ở Minneapolis, Minnesota. Các công ty hội viên phân công cử nhân viên tham dự vào những ủy ban của MAPP, và tôi lần lượt được cử vào một số ủy ban và dần dần giữ chân chủ tịch một ủy ban kỹ thuật quan trọng. Mỗi ủy ban có một nhân viên MAPP ngồi vào với tư cách “thư ký” không có quyền biểu quyết. Thư ký của ủy ban tôi là Mark, một kỹ sư chừng 27, 28 tuổi làm việc cho MAPP khoảng ba, bốn năm nay. Người hơi mập mập, nhưng dáng đi nhanh nhẹn, anh nói nhanh, tỏ vẻ xông xáo, và luôn luôn hăng hái nhận công tác mới.

Mark đậu kỹ sư tại Đại học Minnesota ở Minneapolis. Hồi đó, ban ngày anh đi học, ban đêm lái tắc-xi kiếm sống, và nay đang học lớp đêm chương trình cao học kỹ thuật điện. Anh là người Mỹ duy nhất tỏ thái độ lễ phép theo lối đông phương với tôi. Khi đưa cho tôi một vật gì, anh cầm hai tay và hơi cúi đầu xuống. Mỗi khi tôi yêu cầu anh làm điều gì, anh nghiêm nghị trả lời, “Yes, Sir!” Ban đầu, tôi tưởng anh đùa, nhưng ít lâu sau hiểu ra: Anh kết hôn với Miki, cô bạn học cùng trường cha mẹ là người Nhật và đang làm việc cho hãng luật. Ở Minneapolis, Mark tình nguyện đưa đón tôi ở phi trường và làm tài xế đưa tôi đi đó đây nên tôi thường ăn tối với vợ chồng Mark và trò chuyện với anh như bạn tâm giao.

Mark có hoài bão lớn, không muốn nằm gì ở MAPP tương đối ít có cơ hội thăng tiến. Anh nghĩ ra cách tạo danh tiếng cho mình để dễ kiếm chức vụ cao hơn trong kỹ nghệ điện lực: viết bài khảo cứu gửi đăng trên *IEEE Transactions*, tạp chí kỹ thuật xuất bản định kỳ của IEEE (Hội Kỹ sư Điện và Điện tử thế giới). Tạp chí này rất kén chọn và chỉ đăng những bài khảo cứu có giá trị, thường từ 15 đến 20 phần trăm số bài gửi tới, nên anh cần tôi giúp. Anh tham khảo với giáo sư ở Đại học Minnesota, đề nghị đề tài khảo cứu, và cùng tôi phác thảo cách thức nghiên cứu.

Tôi đệ trình dự án để ủy ban tôi đứng ra phụ trách việc khảo cứu. Với thẩm quyền của MAPP, Mark gửi *data request* (thư yêu cầu cung cấp dữ kiện) đến các công ty hội viên, họ có bốn phần thu thập và cung cấp dữ kiện mà MAPP đòi hỏi. Có đủ dữ kiện cần thiết, anh làm việc ngày đêm và cuối tuần để tính toán và phân tích – một công việc không phải dễ dàng hay đơn giản – và trình bày kết quả. Ủy ban duyệt lại, thêm ý kiến, và sau cùng hoàn tất và ấn hành phúc trình kỹ thuật chính thức mang tên Tổ hợp MAPP.

Dựa vào phúc trình này, Mark viết bài khảo cứu và gửi đến *IEEE Transactions*; tác giả là các thành viên của ủy ban với tên Mark (thư ký) hay tôi (chủ tịch) thay nhau đứng trước, tức là tác giả chính. Bài của chúng tôi thường được chọn đăng với lời khen ngợi của hội đồng tuyển chọn. Trong lịch sử MDU, tôi là nhân viên duy nhất của công ty có bài đăng trên tạp chí kỹ thuật có uy tín khắp thế giới này. Do đó, khi tôi có bài được chọn đăng và muốn trình bày ở hội nghị IEEE tổ chức nửa năm một lần, kỳ mùa hè và kỳ mùa đông, công ty sẵn lòng gửi tôi đi dự và đài thọ chi phí di chuyển và ăn ở cho suốt một tuần lễ.

Tháng Mười năm 1987, tôi dự hội nghị IEEE kỳ mùa đông ở Vancouver, Gia Nã Đại; lần đầu tiên tôi đến thành phố tuyệt đẹp, khoáng khoáng, và có hơn một nửa dân số là dân tứ xứ này. Hội nghị khai mạc suôn sẻ sáng thứ Hai, nhưng cuối ngày Mark báo cho tôi một tin đáng lo: Thị trường chứng khoán sụp đổ, trong một ngày chỉ số Dow Jones tụt xuống 508 điểm hay 22.6 phần trăm (mức suy sụp lớn nhất trong lịch sử), và đồng Mỹ kim mất giá hơn 30 phần trăm so với đồng Gia kim. Số tiền tôi mang theo để trả khách sạn và ăn uống chỉ còn 70 phần trăm so với hôm trước. Suốt tuần, tôi lo ngay ngáy sợ không đủ tiền nên ăn uống rất dè xẻn và ban đêm không dám gọi điện thoại viễn liên quốc tế (tính vào hóa đơn khách sạn) cho Quỳnh Châu như thường lệ. Dĩ nhiên, tôi cũng . . . quên mang quà ngoại quốc về cho nàng và bé Mạc. Đó là lần cuối cùng tôi dự hội nghị IEEE.

Khoảng một năm sau, Mark gọi điện thoại báo tin sẽ rời MAPP để làm việc cho Viện Nghiên cứu Điện năng (EPRI) ở Palo Alto, một thành phố nhỏ ở bắc California nổi tiếng trí thức với mật độ PhD cao nhất Hoa kỳ. EPRI là một cơ quan độc lập được các công ty điện lực và cơ quan chính phủ tài trợ để nghiên cứu phương pháp giải quyết các trở ngại kỹ thuật hiện tại trong ngành điện lực. Mark tháo vát, chịu khó, và thấu đáo nên được thăng chức nhanh, chẳng bao lâu làm giám đốc mại dịch có nhiệm vụ quản cố và cấp môn bài sử dụng sản phẩm của EPRI.

EPRI nổi tiếng trên thế giới nhờ đi tiên phong trong việc nghiên cứu và phát triển các chương trình điện toán tân kỳ, nổi bật nhất là Hệ thống Giải tích sự Bành trướng Hệ thống Phát Điện (EGEAS) gồm năm chương trình điện toán liên kết với nhau. EGEAS có thể dùng để tìm giải pháp tối ưu cho hệ thống phát điện của một công ty điện lực lớn: trong vòng 20 hay 30 năm tới, nên xây nhà máy điện loại nào, công suất bao nhiêu, vào thời điểm nào, v.v. để đáp ứng thích hợp nhu cầu dùng điện của khách hàng với tổn phí thấp nhất.

Ở MDU, tôi dùng EGEAS để hoạch định hệ thống phát điện tương lai và tuy không còn gặp Mark ở MAPP, gặp lại anh trong các cuộc hội thảo hàng năm về EGEAS do EPRI tổ chức. Cuối mỗi cuộc hội thảo, trước khi chia tay, chúng tôi cố gắng dành cho nhau một buổi tối để hàn huyên tâm sự. Một dịp như thế xảy ra vào mùa hè cuối thập niên 1990 ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Tôi cùng anh đến nhà hàng The Salt & Pepper Line bán hào sống và đồ biển nấu theo kiểu New England, ngồi ăn ở sân gỗ có lan can nhìn ra sông Potomac, và nghe anh kể chuyện đi công tác Hà nội.

* * *

Mùa thu năm trước, qua tòa Đại sứ Hoa kỳ tại Hà nội, chính phủ Việt Cộng bắt tiếng muốn mua EGEAS để dùng trong việc “quy hoạch.” EPRI không mấy sốt sắng về chuyện để hạt châu sản phẩm trí tuệ của mình lọt sang thế giới Cộng sản, nhưng vì bộ Ngoại giao Hoa kỳ thúc giục, phải gửi Mark sang Hà nội thăm dò và quyết định có nên bán EGEAS cho Tổng Công ty Điện lực Việt nam (“TCTĐLVN”) hay không. Mark đã đi qua nhiều quốc gia trên thế giới, nhưng Hà nội là lần đầu. Như mọi khi, anh xem mục “Traffic Regulations” (Luật lệ lưu thông) của quốc gia sắp tới trong sách hướng dẫn du lịch. Thường mục này liệt kê những điều như: lái xe theo chiều lưu thông bên tay phải, được phép quẹo phải lúc đèn đỏ, cấm bấm còi trong khu dân cư sau 9 giờ đêm, v.v. Nhưng khi nói về Hà nội, sách ghi ngắn gọn,

Traffic Regulations: None (chẳng có gì cả)

Thật vậy, buổi sáng đầu tiên từ trong khách sạn bước ra lề đường, Mark chóng mặt với dòng xe cộ chạy như mắc cửi. Phần lớn là xe gắn máy và xe đạp, có vài chiếc xe hơi, và mạnh ai nấy chạy và bóp còi *tin tin* liên tục mà không cần ai nghe. Ai nấy đều mặt lạnh như tiền, nhìn thẳng về phía trước, và không mấy may đếm xỉa tới anh chàng ngoại quốc đang lính quýnh giỡm bước xuống đường nhiều lần. May thay có thằng bé ôm chông báo đến mời anh mua. Anh ra hiệu nói sẽ mua hết chông báo, nếu nó dắt anh sang bên kia đường. Anh trả cho nó số tiền tương đương với năm đô la và không lấy báo.

Đầu tiên, Mark họp với người đàn ông trung niên, ăn mặc chững chạc, và có chức tước dài ngoằng mà anh “dịch” ra là phó tổng giám đốc (“PTGD”) kỹ thuật của TCTĐLVN và một số kỹ sư dưới quyền ông ta. Họ biết tiếng Anh, không giỏi, nhưng đủ để hai bên hiểu nhau. Mark trả lời thỏa đáng mọi câu hỏi về EGEAS và cuối cùng đưa ra giá môn bài như sau. Ở Hoa kỳ, EPRI định giá dựa trên hai yếu tố: công ty lớn hay nhỏ (dựa theo tổng số công suất phát điện), và công ty là hội viên EPRI (đóng niên liễm hàng năm) hay không. Với một công ty nhỏ; nếu là hội viên, EPRI tính \$10,000; và nếu không phải là hội viên, EPRI tính \$50,000. EPRI dự định sẽ đặc biệt tính giá sau với TCTĐLVN. Mark rời Hà nội, trong cặp có tờ *letter of intent* (thư giao hẹn mua) do ông PTGD ký.

Tuy nhiên, sau đó Hà nội trở mặt, *cò kè bớt một thêm hai*. Đồng thời, bộ Ngoại giao Hoa kỳ làm áp lực đòi EPRI giảm giá với lý do Việt Cộng là nước chậm tiến, thiếu ngoại tệ, cần tiền mua thêm máy và dụng cụ điện toán để chạy EGEAS, v.v. EPRI nhân nhượng và bớt giá xuống \$25,000. Sau khi hai bên thỏa thuận về mọi điều khoản giao ước, để xác nhận, EPRI gửi bằng điện thư bản hợp đồng không có chữ ký cho ông PTGD TCTĐLVN. Mark trở lại Hà nội với hai bản hợp đồng chính thức in trên giấy mang chữ ký của PTGD EPRI, *sếp* của anh. Ông PTGD TCTĐLVN chỉ việc ký vào cả hai bản, gọi là *execute the contract* (thi hành hợp đồng), một bản ông giữ và một bản giao cho Mark. Anh sẽ trao cuộn băng từ tính chứa những chương trình điện toán EGEAS và một bộ dữ kiện mẫu, và việc giao dịch sẽ kết thúc.

Nhưng sự đời ở Hà nội không giản dị như thế. Vừa đến trụ sở TCTĐLVN, Mark được mời ra một nhà hàng rất sang trọng để ăn trưa với hơn ba chục nhân viên TCTĐLVN; họ chiếm trọn cả nhà hàng, không cho tiếp thực khách khác. Sơn hào hải vị ê hề; bia và rượu mạnh rót tuôn ra như nước lã, nhưng Mark từ chối không uống vì EPRI cũng như những công ty Hoa kỳ khác cấm ngặt uống rượu trong khi làm việc. Sau bữa tiệc trưa gần ba tiếng đồng hồ, Mark được đưa về họp riêng với người đàn ông trạc ngũ tuần, gầy gò, và mang chức tước dài lòng thông tương đương với tổng giám đốc TCTĐLVN với sự hiện diện của thông dịch viên và ông PTGD. Ở đây, mọi đối thoại đều qua thông dịch viên; ông *sếp sòng* nói,

“Chúng tôi quyết định sẽ trả các anh \$50,000, thay vì \$25,000 như đã thỏa thuận.

Nhưng đó là số tiền ghi trong hợp đồng. Thực tế, các anh sẽ nhận được \$25,000.”

“Nhưng . . .” Mark lấp bắp; anh hiểu là chính phủ Việt Cộng sẽ chính thức xuất quỹ \$50,000, và bọn người thối nát sẽ giữ lại \$25,000 chia nhau bỏ túi.

“Tôi biết Hoa kỳ có luật cấm ngặt nhân viên nộp tiền hối lộ cho viên chức nước ngoài để đạt được hay duy trì công chuyện làm ăn,” ông PTGD cười nụ giải thích, “Trước hết, các anh

không hối lộ; tiền của chúng tôi, chúng tôi giữ lại mà thôi. Thứ hai, các anh không hề ra công tìm kiếm công chuyện làm ăn; chính chúng tôi tìm đến các anh.”

“EPRI có thể không bị truy tố bởi Đạo luật về Tập tục Thối nát tại Ngoại quốc năm 1977 như ông nói,” Mark lấy lại bình tĩnh, “Nhưng nếu hợp đồng ghi \$50,000 mà tôi chỉ mang về \$25,000 thì chính tôi không những sẽ mất việc mà còn bị tù về tội biển thủ hay gian lận sổ sách. Tôi rất tiếc không thể tuân lời.”

“Nếu vậy, anh có quyền về tay không. Nhưng nói cho anh biết, chúng tôi sẽ có cách để có chương trình điện toán đó,” ông *sếp sòng* nói chắc nịch.

Ông Việt Cộng không nói suông. Lúc Mark ra phi trường Nội Bài bay về Mỹ, hành lý của anh bị khám xét kỹ lưỡng, và cuộn băng từ tính chứa EGEAS bị tịch thu “vì lý do an ninh.”

* * *

Tôi thủng thủng bưng ly Coca-Cola lên miệng uống chờ đoạn kết. Tôi không tin một người thông minh có tài xoay xở như Mark lại để cho bọn Hà nội lưu manh cướp giật ngang xương như thế. Anh cười cười,

“Tôi nhớ anh luôn luôn nói Cộng sản là bọn người gian xảo nhất trần đời nên trước khi đi, dàn xếp với bộ Ngoại giao nhờ gửi cuộn băng EGEAS và sách hướng dẫn sử dụng về tòa đại sứ ở Hà nội bằng tín hàm ngoại giao. *Vi-Xi* ký hợp đồng và trả tiền sòng phẳng thì mới *tiền trao cháo múc*.”

“Còn cuộn băng bị chúng cướp thì sao?”

“Cuộn băng đó, tôi mang theo mình để làm cảnh. Nó chỉ chứa bộ dữ kiện mẫu để chạy thử.”

Tôi hình dung bộ mặt tiu ngầu của mấy anh Việt Cộng tham nhũng khi biết mình bị *tổ trác*. Thấy Mark là người đàn ông hào tử tế nên *cứ tưởng bở!*

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 4 tháng Mười, 2023